**Ý KIẾN GIẢI TRÌNH NỘI DUNG THẨM ĐỊNH SỐ 40/PC-TT NGÀY 06/5/2020**

**Thông tư hướng dẫn phương pháp định giá và quản lý giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực quản lý, bảo trì đường sắt quốc gia thực hiện theo phương thức đặt hàng, giao kế hoạch sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương**

*(Thay thế Thông tư liên tịch số 09/2016/TTLT-BGTVT-BTC ngày 10/5/2016)*

*(Kèm theo Tờ trình số /TTr-CĐSVN ngày /5/2020)*

| **Nội dung Thông tư thay thế** | **Ý kiến thẩm định** | **Ý kiến giải trình, tiếp thu** | **Nội dung sau khi giải trình, tiếp thu** |
| --- | --- | --- | --- |
| Khoản 5 Điều 4Công tác khác... kiểm toán, quyết toán, tư vấn khác (trong trường hợp công trình thực hiện có yêu cầu hoặc khi cần thiết). | Đề nghị sửa đổi thành:Công tác khác... kiểm toán, quyết toán và tư vấn khác (trong trường hợp công trình thực hiện có yêu cầu hoặc khi cần thiết). | Tiếp thu | Khoản 5 Điều 45. Công tác khác liên quan gồm: Quan trắc, kiểm định, thẩm tra, thẩm định, giám sát thi công, tư vấn lập dự án, tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát, kiểm toán, quyết toán và tư vấn khác (trong trường hợp công trình thực hiện có yêu cầu hoặc khi cần thiết). |
| Khoản 1 Điều 51. Kết cấu giá đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư này, bao gồm:a) Chi phí trực tiếp: - Chi phí nguyên, vật liệu, năng lượng;- Chi phí nhân công;- Chi phí máy và thiết bị thi công.b) Chi phí gián tiếp:- Chi phí chung;- Chi phí một số công việc chưa tính đủ trong công tác bảo dưỡng công trình. c) Thu nhập chịu thuế tính trước;d) Thuế giá trị gia tăng. | Đề nghị bỏ các điểm trong khoản này cho tương đồng với khoản 2. | Tiếp thu | 1. Kết cấu giá đối với công tác bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt thực hiện theo hướng dẫn tại Phụ lục số 01 kèm theo Thông tư này. |
| Khoản 3 Điều 63. Năm 2021, trong khi định mức xây dựng chưa được ban hành: | Đề nghị sửa lại như sau:3. Việc xác định chi phí quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt trong trường hợp định mức xây dựng chưa được ban hành trong năm 2021 được xác định như sau: | Tiếp thu | 3. Chi phí quản lý kết cấu hạ tầng đường sắt trong năm 2021 khi định mức chưa ban hành được xác định như sau: |
| Điểm b khoản 1 Điều 7b) Chi phí quản lý công tác đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) (ban hành tại Phụ lục số 03 kèm theo Thông tư này) nhân với tổng kinh phí bảo dưỡng thường xuyên chưa có thuế giá trị gia tăng; | Đề nghị sửa thànhb) Chi phí quản lý công tác đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) nhân với tổng kinh phí bảo dưỡng thường xuyên chưa có thuế giá trị gia tăng thực hiện theo Bảng 1 Phụ lục số 03 kèm theo Thông tư này; | Tiếp thu một phần với lý do: Phụ lục số 03 chỉ đưa ra mức tỷ lệ %, do đó cần quy định rõ để tránh nhầm lẫn khi áp dụng. | b) Chi phí quản lý công tác đặt hàng dịch vụ sự nghiệp công xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) tại Bảng 1 Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này nhân với tổng kinh phí bảo dưỡng thường xuyên chưa có thuế giá trị gia tăng; |
| Khoản 2 Điều 8Chi phí giám sát công tác bảo dưỡng thường xuyên xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) (ban hành tại Phụ lục số 03 kèm theo Thông tư này) nhân với tổng kinh phí bảo dưỡng thường xuyên chưa có thuế giá trị gia tăng. | Đề nghị sửa như điểm b khoản 1 Điều 7 | Tiếp thu một phần với lý do: Phụ lục số 03 chỉ đưa ra mức tỷ lệ %, do đó cần quy định rõ để tránh nhầm lẫn khi áp dụng. | Chi phí giám sát công tác bảo dưỡng thường xuyên xác định theo định mức tỷ lệ phần trăm (%) tại Bảng 2 Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này nhân với tổng kinh phí bảo dưỡng thường xuyên chưa có thuế giá trị gia tăng. |
| Đối với nội dung Tờ trình | Đề nghị:- Bổ sung mục đích, quan điểm xây dựng dự thảo Thông tư.- Mục I đề nghị chia làm 02 nội dung: Sự phù hợp với các văn bản QPPL và các tồn tại, bất cập trong quá trình thực hiện. | Tiếp thu và chỉnh sửa nội dung dự thảo Tờ trình. |  |